|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: 24/2013/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày 03 tháng 05 năm 2013* |

**QUYẾT ĐỊNH**

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KHOẢN 1 ĐIỀU 1 QUYẾT ĐỊNH SỐ 36/2011/QĐ-TTG NGÀY 29 THÁNG 6 NĂM 2011 VỀ VIỆC BAN HÀNH MỨC THUẾ NHẬP KHẨU XE Ô TÔ CHỞ NGƯỜI TỪ 15 CHỖ NGỒI TRỞ XUỐNG ĐÃ QUA SỬ DỤNG

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 36/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 về việc ban hành mức thuế nhập khẩu xe ô tô chở người từ 15 chỗ ngồi trở xuống đã qua sử dụng,*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 36/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 về việc ban hành mức thuế nhập khẩu xe ô tô chở người từ 15 chỗ ngồi trở xuống đã qua sử dụng như sau:

"1. Đối với xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (kể cả lái xe) có dung tích xi lanh dưới 1.500 cc:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mô tả mặt hàng** | **Thuộc nhóm mã số trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi** | **Đơn vị tính** | **Mức thuế (USD)** |
| - Dưới 1.000cc | 8703 | Chiếc | 5.000,00 |
| - Từ 1.000 đến dưới 1.500cc | 8703 | Chiếc | 10.000,00 |

**Điều 2.** Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2013.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./